TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983; thường trú: số 139/2 ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: nhà trọ Phan Thành T tổ C, khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phạm Thu P, sinh năm 1988; thường trú: số 139/2 ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: nhà trọ Phan Thành T tổ C, khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thu P chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 05/01/2016, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016. Trong quá trình chung sống, ông Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thu P có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 27/7/2006 và Nguyễn Huỳnh M, sinh ngày 24/12/2015. Ngày 05/6/2024, ông V và bà P có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, ông V và bà P đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thu P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao 02 con chung Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 27/7/2006 và Nguyễn Huỳnh M, sinh ngày 24/12/2015 cho bà Phạm Thu P nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh V cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thu P chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000080 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án thành phố Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- CCTHA dân sự thành phố Tân Uyên (01);
- UBND xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Diệp